

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN VĂN CHIẾN**

**TỔ CHỨC XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA  
CỦA NGƯỜI SÁN DÌU Ở HUYỆN ĐẠI TỪ  
TỈNH THÁI NGUYÊN (1945 – 2010)**

**CHUYÊN NGÀNH LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**THÁI NGUYÊN, NĂM 2012**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN VĂN CHIẾN**

**TỔ CHỨC XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA  
CỦA NGƯỜI SÁN DÌU Ở HUYỆN ĐẠI TỪ  
TỈNH THÁI NGUYÊN (1945 – 2010)**

Chuyên ngành: **Lịch sử Việt Nam**

Mã số: **60.22.54**

**LUẬN VĂN LỊCH SỬ VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS. TS. Nguyễn Cảnh Minh
2. TS. Nguyễn Thị Quế Loan

**THÁI NGUYÊN, NĂM 2012**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết quả của luận văn đều là trung thực và chưa được ai công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu nào khác.

Học viên

**Nguyễn Văn Chiến**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này tôi xin chân thành cảm ơn Bảo tàng văn hóa Dân tộc tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ các cấp chính quyền xã An Khánh, Quân Chu, cùng nhân dân hai xã trên đã tạo điều kiện, cung cấp nguồn tư liệu cho tôi. Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô khoa sử trường Đại học sư phạm Thái Nguyên, đặc biệt là sự tận tình chỉ bảo, hướng dẫn của thầy Nguyễn Cảnh Minh và cô Nguyễn Thị Quế Loan đã giúp tôi hoàn thành luận văn này!

\\

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU:</b> .....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu, nhiệm vụ của đề tài.....	5
4. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu.....	6
5. Đóng góp của luận văn.....	7
6. Bố cục của luận văn.....	7
<b>Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI SÁN DÌU Ở HUYỆN ĐẠI TỪ TỈNH THÁI NGUYÊN TRƯỚC NĂM 1945.....</b>	<b>8</b>
1.1. Khái quát về huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên.....	8
1.2. Khái quát về người Sán Dìu ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.....	17
<i>Tiểu kết chương 1</i> .....	<b>34</b>
<b>Chương 2: TỔ CHỨC XÃ HỘI CỦA NGƯỜI SÁN DÌU Ở ĐẠI TỪ TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 2010.....</b>	<b>36</b>
2.1. Tổ chức gia đình và dòng họ.....	36
2.2. Tổ chức làng bản từ sau năm 1945.....	41
2.3.. Những chuyển biến tổ chức xã hội từ năm 1986 đến năm 2010.....	44
<i>Tiểu kết chương 2</i> .....	<b>47</b>
<b>Chương 3: ĐỜI SỐNG VĂN HÓA VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CỦA NGƯỜI SÁN DÌU Ở HUYỆN ĐẠI TỪ, THÁI NGUYÊN (1945 - 2010). 50</b>	
3.1. Văn hóa vật chất.....	50
3.2. Văn hóa tinh thần.....	67
<i>Tiểu kết chương 3</i> .....	<b>100</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>102</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>106</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>113</b>

## DANH MỤC CÁC BIỂU

	Trang
<b>Biểu 1.1.</b> Các dân tộc ở huyện Đại Từ.....	14
<b>Biểu 1.2.</b> Bảng so sánh ngôn ngữ tiếng dân tộc.....	19

## MỞ ĐẦU

### 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, với trên 54 thành phần dân tộc sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam, mỗi dân tộc đã tạo dựng chỗ đứng cho riêng mình trong cộng đồng tộc người ở Việt Nam. Sự hình thành các tổ chức xã hội cùng với nét văn hóa độc đáo giàu bản sắc của họ đã khẳng định vị trí của mình trong ngôi nhà chung các dân tộc Việt Nam.

Cũng như bao dân tộc khác, người Sán Dìu ở Việt Nam đã tạo dựng cho mình tổ chức xã hội và một nền văn hóa độc đáo. Là một dân tộc gia nhập “*đại gia đình các dân tộc Việt Nam*” muộn hơn các dân tộc khác, người Sán Dìu đã trụ trên một mảnh đất không mấy thuận lợi, do cần cù lao động, giàu sáng tạo, họ đã xây dựng cho mình một cuộc sống vững vàng ngày càng phát triển. Trong tác phẩm “*Kiến văn tiểu lục*” của Lê Quý Đôn (1723 – 1782), đề cập đến địa bàn người Sán Dìu cư trú. Trong bảy chủng tộc của người *Man* sống ở Tuyên Quang mà Lê Quý Đôn đề cập đến, tên *Man* ở đây (thời phong kiến) không chỉ để chỉ người Dao mà còn để chỉ dân tộc khác. Đáng chú ý nhóm *Son Man* cũng chính là người Sán Dìu chúng ta cần nói tới.

Nếu như *Son Man* là *Son Dao* hay người *Sán Dìu* thì người Sán Dìu có mặt trên đất nước Việt Nam trước khi cuốn sách đó ra đời, khoảng trên dưới 300 năm nay. Họ qua Quảng Ninh vào Hà Bắc rồi ngược Tuyên Quang rồi dừng ở đó. Trong sách Bùi Đình cũng viết “quần cộc từ Quảng Đông di cư đến nước ta khoảng ba bốn mươi năm nay, còn có tên là Sơn Dao. Họ sống rải rác khắp chu vi đồng bằng trong các vùng Đầm Hà, Hà Cối, Quảng Yên, Phú Lạng Thương, Thái Nguyên, Vĩnh Yên, Tuyên Quang. Lác đác ngoài các hải đảo trong vịnh Bắc Việt như Kê Bào, Cát Bà cũng có”[7, tr.106].

Như vậy chúng ta thấy người Sán Dìu có mặt ở Việt Nam khoảng 300 năm, là một thành viên gia nhập cộng đồng các dân tộc Việt Nam còn khá trẻ,

nhưng họ đã xây dựng được cho mình tổ chức xã hội của riêng họ và một nền văn hóa riêng biệt. Mặc dù trong quá trình sinh sống ảnh hưởng của văn hóa dân tộc khác đối với dân tộc Sán Dìu có sự giao thoa.

Là một trong 8 dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cũng giống như các dân tộc khác, dân tộc Sán Dìu có lịch sử đấu tranh anh dũng và đã tạo dựng được cho mình một nền văn hóa độc đáo. Tuy nhiên trong quá trình tồn tại của mình dân tộc Sán Dìu cũng giống như dân tộc khác đều chịu sự chi phối của khu vực văn hóa lịch sử, sống cộng đồng với các dân tộc khác, cho nên dân tộc Sán Dìu đã có sự tiếp xúc, giao thoa và ảnh hưởng văn hóa của các dân tộc khác không thể tránh khỏi. Nhất là trong những năm 60 của thế kỷ XX, trong cuộc phát động của Trung ương Đảng, nhiều cuộc di cư của người Việt đi xây dựng các vùng kinh tế mới. Người Việt lên Thái Nguyên làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp, hầm mỏ, lâm trường, trường học, trạm xá, bệnh viện... ngày càng đông đảo, càng thúc đẩy sự giao thoa văn hóa giữa người Việt và các dân tộc thiểu số trong vùng, trong đó giao lưu với người Sán Dìu ngày càng mạnh mẽ. Bởi vậy, việc nghiên cứu tổ chức xã hội và văn hóa của người Sán Dìu có ý nghĩa quan trọng góp phần thiết thực vào việc gìn giữ bảo lưu các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc.

Việc nghiên cứu thành công đề tài này sẽ cung cấp cho người đọc cái nhìn mới về đời sống xã hội của người Sán Dìu, cũng như văn hóa vật chất (ăn, mặc, ở...) cũng như văn hóa tinh thần (phong tục, tập quán, tín ngưỡng, lễ nghi, tôn giáo...) của dân tộc Sán Dìu ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Vì thế tôi quyết định chọn vấn đề ***“Tổ chức xã hội và văn hóa của người Sán Dìu ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên từ năm 1945 - 2010”*** làm luận văn thạc sĩ của mình.

## **2. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ**

Tổ chức xã hội và văn hóa hình thành từ lâu trong lịch sử. Từ khi con



người xuất hiện trên trái đất cho đến nay thì tổ chức xã hội và văn hóa được hình thành và phát triển. Ban đầu chỉ là những nhóm người nhỏ bé, sinh sống ở một địa vực nhất định gọi là *bầy người nguyên thủy*. Một số tác giả coi bầy người nguyên thủy là một giai đoạn đặc biệt của xã hội loài người. Như vậy bầy người nguyên thủy đã là tổ chức xã hội đầu tiên loài người [49, tr.109]. Con người ngày càng đông lên nhiều nhóm người này càng hoàn thiện mình tách ra hình thành những nhóm người khác hình thành lên các *thị tộc, bộ lạc*. Xã hội loài người sự chuyển tiếp từ bầy người nguyên thủy lên một tổ chức xã hội cao hơn, chặt chẽ hơn là công xã thị tộc.

Cùng với sự tiến bộ của công cụ sản xuất, làm cho năng xuất lao động tăng cao, tư hữu xuất hiện, công xã thị tộc từng bước tan rã nhường chỗ cho xã hội có giai cấp và nhà nước. Đó là một xã hội hoàn chỉnh nhất trong lịch sử xã hội loài người. Cùng với sự hình thành tổ chức xã hội, văn hóa cũng được hình thành và phát triển. Vậy “*Văn hóa là tổng thể những giá trị vật chất và giá trị tinh thần mà con người sáng tạo ra trong một giai đoạn lịch sử nhất định*”. Như vậy cùng sự hình thành các tổ chức xã hội, đời sống văn hóa con người ngày càng được nâng cao. Thời cổ đại mặc dù đời sống vật chất còn thấp kém con người tạo dựng cho mình những công trình văn hóa vĩ đại, tháp Ai Cập, vườn cheo Ba-bi-lon, tháp Pi-za, đấu trường Rô-ma...cùng với nó là các công trình khoa học, toán, lý, lịch sử, triết học...văn học, truyền thuyết, nghệ thuật...nó phản ánh phong phú, đa dạng đời sống vật chất và tinh thần của con người. Đến thời cận đại và hiện đại thành tựu văn hóa đó được kế thừa và phát huy.

Ở Việt Nam, ngay từ thời kỳ dựng nước ông cha ta tạo dựng cho mình nhà nước đầu tiên trong lịch sử - nhà nước Văn Lang - Âu Lạc, cùng với nó là một nền văn hóa độc đáo mang đậm tính dân tộc của người Việt cổ. Trải qua hàng ngàn năm Bắc thuộc bản sắc văn hóa đó vẫn được gìn giữ và bảo lưu ở

tổ chức xã hội ở làng xã. Bước vào thời kỳ độc lập, lãnh thổ Đại Việt không ngừng mở rộng về phía Bắc và phía Nam. Nhiều dân tộc thiểu số sáp nhập vào dân tộc Việt tạo nên một ngôi nhà chung của đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Mỗi tộc người đã hình những nhóm tổ chức xã hội và một nền văn hóa độc đáo. Sự phong phú đa dạng của văn hóa các tộc người góp phần đa dạng kho tàng văn hóa Việt Nam.

Dân tộc Sán Dìu cũng như bao dân tộc khác, gia nhập đại gia đình dân tộc Việt Nam còn khá trẻ (khoảng 300 năm), nhưng họ khẳng định được chỗ đứng của mình trong cộng đồng dân tộc Việt Nam. Trước đây đã có nhiều công trình nghiên cứu của các nhà khoa học đã đề cập đến dân tộc Sán Dìu. Năm 1976, Bônifaxi trong “Người Mán quần cộc ở Việt Nam”, *Tap trí dân tộc học* 76. Người Sán Dìu có huyền thoại “vua cóc”, được cố định văn bản lưu hành rộng rãi trong dân dân. Nhưng không cho ta biết gì hơn về nguồn gốc của họ ngoài cái địa danh “*Mãn Khê Quốc*”, đây “là nơi cư trú rất đông của người Sán Dìu, nơi cảnh vật thiên nhiên hùng vĩ, ruộng đất phì nhiêu làm ăn rảnh dãi. Người Sán Dìu cần cù lao động, xây dựng lên xóm làng đông vui, với tinh thần dân tộc khẳng khái bất khuất” [7, tr.106]. Những năm gần đây các nhà bác học Nga xếp Sán Dìu vào nhóm Hán, trong ngữ hệ Hán – Tạng. Tổ chức xã hội và văn hóa của dân tộc Sán Dìu đã được nhiều nhà nghiên cứu ở Việt Nam đề cập đến. Tác giả Ma Khánh Bằng cho ra đời cuốn “*Người Sán Dìu ở Việt Nam*” xuất bản năm 1988, cho ta cái nhìn khái quát nhất về tổ chức xã hội và văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần của người Sán Dìu như (nhà ở, trang phục, ăn uống, đi lại, quan niệm về hôn nhân và gia đình, một số tục lệ, nghi lễ trong đời sống như cưới xin, ma chay, lễ cấp sắc...) Nhưng đó mới chỉ là cái nhìn chung nhất về người Sán Dìu ở Việt Nam. Tác giả chưa đi vào khai thác cụ thể về sự hình thành tổ chức xã hội và văn hóa ở một địa bàn cụ thể nào cả. Năm 2003, tác phẩm “*Văn hóa truyền*